| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂN CHÂU**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 28-3-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm My.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

Ông Phan Ngọc Thạch.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Văn Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu tham gia phiên tòa:***

Ông Đặng Ngọc Giàu- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Xuân Dương N (Biu), sinh năm 1998 tại Tây Ninh. Nơi ĐKHKTT: ấp Th, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp A, xã H1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Kh (chết) và bà Võ Thị Nh; vợ tên Huỳnh Thị L, con: có 01 người sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Hồng P, sinh năm 1996 tại Tây Ninh. Nơi ĐKHKTT: khu phố Z, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp Q, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B và bà H; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 35/2016/HSST ngày 24/5/2016, Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 04 năm tù về hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý", chấp hành xong ngày 23/11/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy và bán lại cho người khác để kiếm lời, vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/9/2023, Vũ Xuân Dương N (Biu) liên hệ với người đàn ông tên T nhà ở thành phố Tây Ninh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để mua ma tuý với số tiền 10.000.000 đồng. Sau đó, Ninh (Biu) gọi điện thoại cho Dương Hồng P, kêu P đi lên thành phố Tây Ninh lấy ma tuý cho N thì P đồng ý.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Hoàng Nh liên hệ với P hỏi mua 500.000 đồng ma túy để mang về bán cho người khác sử dụng thì P đồng ý. Do không có xe để đi lấy ma túy, P nhờ Nhân ghé qua nhà N tại xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu để lấy xe mô tô của N mang đến nhà cho P thì Nhân đồng ý. Nhân chở theo Phạm Văn T đến nhà của N, Nh gặp N thì được N đưa cho xe mô tô biển số 70K1-686.15 và số tiền 7.000.000 đồng, kêu Nh mang đưa cho P (Nhân không biết xe mô tô và tiền để P đi mua ma túy). Nh cùng với T đến gặp P ở thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, Nhân giao xe và số tiền trên cho P và được P bán cho Nh 02 đoạn ống hút chứa ma tuý với số tiền 500.000 đồng. Nh và T mang ma tuý về bán cho người khác thì bị Công an xã Tân Đông, huyện Tân Châu phát hiện bắt quả tang.

Sau khi bán ma túy cho Nh, P điều khiển xe mô tô lên thành phố Tây Ninh gặp người đàn ông tên T1 tại khu vực gần Toà Thánh Tây Ninh mua ma tuý cho N với số tiền 10.000.000 đồng. P đưa cho Tùng 5.000.000 đồng, còn 5.000.000 đồng N đã chuyển tiền cho T1 qua tài khoản ngân hàng trước đó, người tên Tùng đưa cho P 02 bịch ma túy. Sau khi mua được ma tuý, P mang ma tuý về đưa lại cho N, sau đó N chiết ra một ít ma tuý đưa cho P đi bán cho người khác. Trong ngày 27/9/2023, P đã bán cho những người gồm: 03 người là tên T mập với số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1992, ngụ ấp T, xã H, huyện C với số tiền 300.000 đồng; bán cho người tên B với tiền 500.000 đồng, P bán được tổng cộng số tiền 1.800.000 đồng và đưa lại cho N, đồng thời N cũng bán thiếu cho P 01 bịch ma tuý với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi P đã bán hết số ma túy N đã đưa, thì N tiếp tục đưa thêm cho P 01 bịch ma tuý (khoảng ½ số ma tuý mà N đã mua

của Tùng) để P cất giữ khi nào có ai mua ma tuý thì P bán giùm cho N, P mang ma tuý về treo trên cửa sổ phòng ngủ của P.

Đến 22 giờ cùng ngày, N kêu P đến nhà N để chở N đến nhà của P, khi đi N mang theo số ma tuý còn lại và bộ dụng cụ sử dụng ma tuý cất giữ trong túi quần. Khi đến nhà P thì P lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có sẵn ma tuý bên trong ra sử dụng riêng một mình, N lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý mà N mang theo đổ vào một ít ma tuý rồi sử dụng một mình. Đến 09 giờ ngày 28/9/2023, N và P bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Ngoài những lần mua bán ma túy nêu trên, quá trình điều tra xác định được trước đó, N đã nhiều lần bán ma tuý cho người khác sử dụng, cụ thể như sau:

+ Trong tháng 8/2023 đến tháng 9/2023 (không nhớ ngày cụ thể), N đã 05 lần bán ma tuý cho Lê Văn H, sinh năm 2002, ngụ ấp T, xã H, huyện C với số tiền mỗi lần là 300.000 đồng tại khu vực ấp An, xã T, huyện C; 03 lần bán ma túy cho Hoàng Nhật S, sinh năm 1997, ngụ ấp Tr, xã T, huyện C với số tiền mỗi lần là 300.000 đồng tại khu vực ấp A, xã T, huyện C; 04 lần bán ma túy cho Phan H, sinh năm 1992, ngụ ấp Tr, xã T, huyện C với số tiền mỗi lần là 300.000 đồng tại khu vực ấp A, xã T, huyện C.

Ngày 26/9/2023, N bán thiếu cho P một bịch ma túy, sau đó P bán lại cho Nh và Tính thì bị bắt quả tang.

- Đối với Dương Hồng P, sau khi mua được ma túy của N, P đã bán cho nhiều người khác để sử dụng, cụ thể như sau:

+ Trong tháng 8, 9/2023 (không nhớ ngày), P đã 01 lần bán ma túy cho cho Phạm Minh Chí, sinh năm 1994 với số tiền 200.000 đồng; 02 lần bán ma tuý cho Nguyễn Thị Ngọc Bt, sinh năm 1988 với số tiền mỗi lần 300.000 đồng; 02 lần bán ma tuý cho Trần Văn H3, sinh năm 1995 với số tiền mỗi lần 300.000 đồng tại ấp Q, xã Đ, huyện C; 01 lần bán ma túy Nguyễn Thị H4, sinh năm 1987 với số tiền 300.000 đồng tại ấp K, xã D, huyện C; 04 lần bán ma túy cho Nguyễn Hoàng Nh mỗi lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh Vũ Xuân Dương N (Biu) và Dương Hồng P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đồng thời khai nhận các lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện.

Biên bản xét nghiệm chất ma tuý ngày 28/9/2023, thể hiện N, P dương tính với chất ma tuý loại Methamphetamine.

* Kết luận giám định số 1532 ngày 06/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch ny lon ( thu giữ trên cửa số nhà của P kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 9,3215 gam (Chín phẩy ba hai một năm gam).

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 03 (ba) bịch ny lon ( thu giữ trong túi quần của N kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 8,4045 gam (Tám phẩy bốn không bốn năm gam).

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 (Một) bịch ny lon (thu giữ dưới sàn nhà của P kí hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3583 gam (Một phẩy ba năm tám ba gam).

- Mẫu một ít chất rắn màu nâu bên trong 01 (Một) cái nỏ thủy tinh (cái nỏ của N kí hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1088 gam (Không phẩy một không tám tám gam).

- Mẫu một ít chất rắn màu nâu bên trong 01 (Một) cái nỏ thủy tinh (cái nỏ của P kí hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0196 gam (Không phẩy không một chín sáu gam).

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 02 cân tiểu ly;

- 04 cây kéo;

- 03 quẹt gas;

- 01 vỏ cục pin dự phòng;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có bình thuỷ tinh màu trắng;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có bình thuỷ tinh màu xanh;

- 34 ống thuỷ tinh;

- 03 nỏ thuỷ tinh;

- 01 cây khò;

- 50 ống hút nhựa;

- 04 bình gas mini;

- 40 miếng bịch nylon kích thước khoảng 4,5 x 4,5 cm;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số IMEI 1:818558;

- 01 điện thoại hiệu Narzo, số IMEI 1: 127358;

- 01 xe mô tô biển số 70K1-686.15 của Bị cáo N;

- Số tiền 6.000.000 đồng Việt Nam của Bị cáo N; 4.600.000 đồng Việt Nam của bị cáo P;

- 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 1, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn

màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) kết quả giám định là Methamphetamine;

- 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 2, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2) kết quả giám định là Methamphetamine;

- 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 3, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M3) kết quả giám định là Methamphetamine;

- 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 4, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M4) kết quả giám định là Methamphetamine và một cái nỏ thuỷ tinh;

- 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 5, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) kết quả giám định là Methamphetamine và một cái nỏ thuỷ tinh.

* Kê biên tài sản: Vũ Xuân Dương N (Biu) và Dương Hồng P không có tài sản, nên không tiến hành kê biên.

* Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSTC ngày 29 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu đã truy tố Vũ Xuân Dương N (Biu) về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Dương Hồng P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Dương N (Biu) 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý",

15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của 02 tội.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Hồng P 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý",

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo không có tài sản.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái; bị cáo ăn năn, hối cải; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Xuân Dương N (Biu), Dương Hồng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy và bán lại cho người khác để kiếm lời, vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/9/2023, Vũ Xuân Dương N (Biu) liên hệ với người đàn ông tên Tùng nhà ở thành phố Tây Ninh để mua ma tuý với số tiền 10.000.000 đồng, sau đó nhờ Dương Hoàng P đi lấy. Sau khi mua được ma tuý, P mang ma tuý về đưa lại cho N. N chiết ra một ít ma tuý đưa cho P đi bán cho Tuấn mập với số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Thị Hồng Duyên, sinh năm 1992, ngụ ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu với số tiền 300.000 đồng; bán cho người tên Bỗng với tiền 500.000 đồng. P đưa lại cho N số tiền 1.800.000 đồng bán ma tuý. N cũng bán thiếu cho P 01 bịch ma tuý với số tiền 1.000.000 đồng và đưa thêm cho P 01 bịch ma tuý để P cất giữ khi nào có ai mua thì P bán giùm cho N. P mang ma tuý về treo trên cửa sổ phòng ngủ của P.

Đến 22 giờ cùng ngày, N và P cùng nhau sử dụng ma tuý tại nhà P. Đến 09 giờ ngày 28/9/2023, N và P bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Kết luận giám định số 1532 ngày 06/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch ny lon ( thu giữ trên cửa số nhà của P kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 9,3215 gam (Chín phẩy ba hai một năm gam).

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 03 (ba) bịch ny lon ( thu giữ trong túi quần của N kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 8,4045 gam (Tám phẩy bốn không bốn năm gam).

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 (Một) bịch ny lon (thu giữ dưới sàn nhà của P kí hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3583 gam (Một phẩy ba năm tám ba gam).

- Mẫu một ít chất rắn màu nâu bên trong 01 (Một) cái nỏ thủy tinh (cái nỏ của N kí hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1088 gam (Không phẩy một không tám tám gam).

- Mẫu một ít chất rắn màu nâu bên trong 01 (Một) cái nỏ thủy tinh (cái nỏ của P kí hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0196 gam (Không phẩy không một chín sáu gam).

Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Xuân Dương N (Biu) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251, Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Dương Hồng P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Ngoài ra, trong tháng 8/2023 đến tháng 9/2023, N đã 05 lần bán ma tuý cho Lê Văn Hiền với số tiền mỗi lần là 300.000 đồng; 03 lần bán ma túy cho Hoàng Nhật Sanh với số tiền mỗi lần là 300.000 đồng; 04 lần bán ma túy cho Phan Hợi với số tiền mỗi lần là 300.000 đồng.

Ngày 26/9/2023, N bán thiếu cho P một bịch ma túy, sau đó P bán lại cho Nh và Tính thì bị bắt quả tang.

Trong tháng 8, 9/2023, P đã 01 lần bán ma túy cho cho Phạm Minh Ch với số tiền 200.000 đồng; 02 lần bán ma tuý cho Nguyễn Thị Ngọc Bt với số tiền mỗi lần 300.000 đồng; 02 lần bán ma tuý cho Trần Văn H với số tiền mỗi lần 300.000 đồng; 01 lần bán ma túy Nguyễn Thị H2 với số tiền 300.000 đồng; 04 lần bán ma túy cho Nguyễn Hoàng Nh mỗi lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Vũ Xuân Dương N (Biu) về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Dương Hồng P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về loại độc chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội.

[5] Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại rất lớn cho xã hội. Các bị cáo nhiều lần mua ma tuý, mục đích bán lại cho người khác kiếm lời, có tiền mua ma tuý sử dụng. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ việc làm của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật; nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và tác hại đối với xã hội là mầm móng gây ra các tệ nạn xã hội khác, tội phạm khác nhưng vì hám lợi nhuận và để thoả mãn cơn nghiện nên các bị cáo bất chấp pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét toàn diện các tình tiết trong vụ án, cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự khai báo rõ ràng về những lần mua bán ma túy trước đó mà chưa bị phát hiện, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Dương Hồng P có nhân thân xấu, từng bị xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" nhưng nay lại tiếp tục phạm tội.

Về vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Vũ Xuân Dương N (Biu) là người chủ mưu, trực tiếp liên hệ mua ma tuý, phân công bị cáo Dương Hồng P đi lấy và bán cho người khác. P là người giúp sức tích cực cho N thực hiện hành vi mua bán ma tuý, bản thân P cũng lấy ma tuý của N để bán kiếm lời. Do đó, Bị cáo N phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo P về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy các bị cáo mua bán đã bị thu giữ; dụng cụ mua bán, sử dụng ma tuý. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với điện thoại di động bị cáo các dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy; tiền thu giữ trên người các bị cáo có được do mua bán ma tuý.

Đối với chiếc xe mô tô, bị cáo sử dụng để đi giao ma túy. Tuy nhiên, chiếc xe này bị cáo mua trả góp, chưa thuộc quyền sở hữu hoàn toàn của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Đối với người tên T1 có hành vi bán ma tuý cho Vũ Xuân Dương N (Biu), do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không làm việc được, khi nào làm việc xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hoàng Nh, Phạm Văn T có hành vi mua ma tuý của P nhằm mục đích bán ma tuý cho người khác đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu khởi tố bị can và xử lý trong vụ án khác nên không xử lý trong vụ án này.

Đối với Lê Văn H2, Hoàng Nhật S, Phan H, Nguyễn Thị H3, Trần Văn H4, Phan Minh Ch, Nguyễn Thị Ngọc B, Nguyễn Thị Hồng D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển Công an xã Thạnh Đông, Suối Dây, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với những người có tên T Mập, B, Ph là người mua ma tuý của N và P do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không làm việc được, khi nào làm việc xác định được sẽ xử lý sau.

[10] Án phí: Các bị cáo phải chịu mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân Dương N (Biu) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Dương N (Biu) 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Dương N (Biu) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2023.

**2.** Tuyên bố bị cáo Dương Hồng P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Hồng P 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2023.

**3. Về xử lý vật chứng**:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 cân tiểu ly;

+ 04 cây kéo;

+ 03 quẹt gas;

+ 01 vỏ cục pin dự phòng;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có bình thuỷ tinh màu trắng;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có bình thuỷ tinh màu xanh;

+ 34 ống thuỷ tinh;

+ 03 nỏ thuỷ tinh;

+ 01 cây khò;

+ 50 ống hút nhựa;

+ 04 bình gas mini;

+ 40 miếng bịch nylon kích thước khoảng 4,5 x 4,5 cm;

+ 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 1, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) kết quả giám định là Methamphetamine;

+ 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 2, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2) kết quả giám định là Methamphetamine;

+ 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 3, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M3) kết quả giám định là Methamphetamine;

+ 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 4, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M4) kết quả giám định là Methamphetamine và một cái nỏ thuỷ tinh;

+ 01 bì thư được niêm phong ghi số 1532/gói 5, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thuỳ Dương và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) kết quả giám định là Methamphetamine và một cái nỏ thuỷ tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng của Ninh và 4.600.000 (Bốn triệu sáu trăm nghìn) đồng của P;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, số IMEI 1: 818558;

+ 01 (Một) điện thoại hiệu Narzo, số IMEI 1: 127358.

- Trả lại cho Bị cáo N: 01 xe mô tô biển số 70K1-686.15.

(Vật chứng trên hiện Chi Cục Thi hành án dâu sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2024).

**4.** Về án phí: Bị cáo Vũ Xuân Dương N (Biu), bị cáo Dương Hồng P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Diễm My**